

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2019/HNGĐ-ST

Ngày 05/7/2019

V/v: *Tranh chấp hôn nhân gia đình*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành.*

- *Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Đình Cự.*

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

- *Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án.*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:*

Bà Đào Thị Kim Cúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 35/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2019 về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXX-ST ngày 28 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Mai H*, sinh năm 1987

HKTT: Thôn C, xã H, huyện Đ, Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 41, Ngõ 322, đường M, phường M, quận N, Thành phố Hà Nội.

* *Bị đơn: Anh Đinh Trung K*, sinh năm 1977

Trú tại: Thôn C, xã H, huyện Đ, Thái Bình.

(Chị H có mặt, anh K vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện ngày 04/4/2019; tại bản tự khai ngày 12/4/2019 và tại phiên tòa chị Phạm Thị Mai H nguyên đơn trình bày:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Chị kết hôn với anh Đinh Trung K ngày 03/8/2012 do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, không tìm được tiếng nói chung nên vợ chồng đã xảy ra xô sát, cãi vã. Chị và anh

K đã sống ly thân từ tháng **09/2018**. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn chị xin được ly hôn với anh Đinh Trung K.

* *Về con chung*: Chị và anh K có 02 con chung là Đinh Hà V, sinh ngày 09/7/2012 và Đinh Thế V, sinh ngày 05/02/2015. Ly hôn chị có nguyện vọng nuôi cả 02 con và không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con. Vì hiện chị kinh doanh quầy thuốc tại Hà Nội, mỗi tháng thu nhập khoảng 15.000.000đồng.

* *Về tài sản*: Chị H không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

2. Đối với bị đơn anh Đinh Trung K: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh K không có mặt để tham gia tố tụng tại Tòa án.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 07/5/2019 đối với bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1954 (là mẹ đẻ anh Đinh Trung K); trú tại: Thôn C, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, trình bày như sau:

- Anh K đã nhận được thông báo thụ lý vụ án số 35 ngày 12/4/2019 và thông báo về phiên họp việc kiểm tra, giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như các văn bản tố tụng khác nhưng do anh K làm nghề lái xe công việc bận mải nên không đến Tòa án làm việc được.

- Về quan hệ hôn nhân và mâu thuẫn giữa anh K và chị H, bà có ý kiến: Chị Phạm Thị Mai H là người phụ nữ không đứng đắn, do chị H quyến rũ anh K nên anh K đã phải ly hôn vợ trước của anh K. Việc hôn nhân giữa anh K và chị H bà không đồng ý, chị H không chung sống cùng gia đình bà. Từ khi chị H và anh K kết hôn, chị H không thực hiện nghĩa vụ của người con dâu, chị kết hôn với anh K chỉ vì tiền chứ không có tình cảm với anh K, nếu có tiền thì chị H mới theo anh K còn không có tiền thì chị H lại làm đơn ra Tòa đòi ly hôn anh K. Nay chị H xin ly hôn anh K đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về con chung: Anh K và chị H có 02 con chung là Đinh Hà V, sinh ngày 09/7/2012 và Đinh Thế V, sinh ngày 05/02/2015. Hiện con Đinh Hà V đang sống cùng chị H còn con Đinh Thế V đang sống cùng anh K và gia đình bà.

- Về tài sản: Bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đối với bị đơn tuy đã nhận được thông báo của Tòa án về việc chị H xin ly hôn nhưng anh K vẫn vắng mặt không trực tiếp đến Tòa án làm việc nên việc chấp hành pháp luật của bị đơn là chưa nghiêm chỉnh. Về nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX căn cứ vào quy định của pháp luật xử cho chị Phạm Thị Mai H

được ly hôn với anh Đinh Trung K; Giao 02 con chung là Đinh Hà V, sinh ngày 09/7/2012 và Đinh Thế V, sinh ngày 05/02/2015 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận việc chị H không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con, khi nào đương sự có yêu cầu sẽ giải quyết sau; Về tài sản: Chị H không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết; Chị Phạm Thị Mai H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét toàn bộ các tài liệu chứng cứ và ý kiến của các đương sự tại các lời khai và tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đều có hộ khẩu thường trú tại huyện Đông Hưng, quá trình giải quyết vụ án các đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản mà chỉ giải quyết về quan hệ hôn nhân và con chung, vì vậy căn cứ vào các Điều 28; 35; 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân huyện Đông Hưng giải quyết là đúng thẩm quyền.

Anh Đinh Trung K đã được Tòa án tổng đạt và niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng, tuy nhiên tại phiên tòa thứ nhất anh K vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự HĐXX đã hoãn phiên tòa lần thứ nhất. Tại phiên tòa thứ hai anh K vẫn vắng mặt, HĐXX căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh K.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Mai H kết hôn với anh Đinh Trung K ngày 03/8/2012 do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, không tìm được tiếng nói chung nên vợ chồng đã xảy ra xô sát, cãi vã. Nay chị H xin ly hôn, anh K đã nhận được thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không đến trực tiếp Tòa án để tham gia tố tụng, Tòa án đã tiến hành ghi lời khai của bà Nguyễn Thị C (là mẹ đẻ anh K), bà C đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Tại biên bản xác minh ngày 07/5/2019 chính quyền địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. HĐXX thấy rằng chị H và anh K đã ly thân từ tháng 9/2018 đến nay không quan tâm, hỏi han đến nhau, không có mối ràng buộc về kinh tế nên xác định tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh K không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, tình trạng hôn nhân đã trầm trọng. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị H được ly hôn với anh K là phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị H và anh K có 02 con chung là Đinh Hà V, sinh

ngày 09/7/2012 và Đinh Thế V, sinh ngày 05/02/2015. Ly hôn chị H có nguyện vọng nuôi cả 02 con chung và không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con. HĐXX thấy rằng: Hiện con Đinh Hà V đang ở cùng chị H và con Đinh Thế V đang ở cùng gia đình anh K, anh K cũng không trực tiếp trông nom con chung Đinh Thế V, quá trình giải quyết vụ án, tuy anh K đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không đến Tòa án làm việc nên việc chấp hành pháp luật là không nghiêm chỉnh cũng như không có ý kiến về việc nuôi con chung, thông qua gia đình thấy rằng anh K làm nghề lái xe, thời gian chăm con, giáo dục, trông nom con bị hạn chế. Vì vậy xét nguyện vọng của chị H là chính đáng, ngoài ra hiện chị H đang kinh doanh quây thuốc tại Hà Nội, thu nhập mỗi tháng khoảng 15.000.000đồng nên xác định chị H có đủ điều kiện để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp cho các cháu Đinh Hà V và Đinh Thế V, cần giao 02 con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của Luật hôn nhân gia đình và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tại phiên tòa, chấp nhận việc chị H không yêu cầu anh K phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản: Chị Phạm Thị Mai H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Phạm Thị Mai H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị Mai H và anh Đinh Trung K có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56; 81; 82; 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Mai H được ly hôn anh Đinh Trung K.

2. Về con chung: Xử giao cho chị Phạm Thị Mai H trực tiếp nuôi 02 con chung là Đinh Hà V, sinh ngày 09/7/2012 và Đinh Thế V, sinh ngày 05/02/2015 và chấp nhận việc chị H không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con. Việc thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong

các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Chị Phạm Thị Mai H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị Mai H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng chị H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007968 ngày 12/4/2019 thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị Mai H có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Anh Đinh Trung K có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Hưng;
- Các đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Hoàng Văn Thành